

HOẠT ĐỘNG ỨNG DỤNG TIẾN BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI Ở HUYỆN TUYÊN HÓA

LƯU VĂN LỘC

Trung tâm Ứng dụng và Thống kê KH&CN tỉnh Quảng Bình

Tuyên Hóa là huyện miền núi của tỉnh Quảng Bình, có diện tích đất rừng, đất gò đồi rộng lớn. Đây chính là những thế mạnh để Tuyên Hóa phát triển sản xuất. Trong những năm gần đây, nhiều chương trình đề tài, dự án, mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ (KH&CN) đã được triển khai và mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện Tuyên Hóa.

Với trên 73% đất lâm nghiệp trên diện tích tự nhiên hơn 1.149km², huyện Tuyên Hóa có thế mạnh để phát triển kinh tế theo hướng sản xuất nông nghiệp và phát triển kinh tế rừng.

Trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, huyện đã chú trọng đến việc đưa nhiều giống cây trồng, vật nuôi mới có năng suất, chất lượng, phù hợp với điều kiện khí hậu thời tiết, thổ nhưỡng trên địa bàn huyện. Công tác chuyển giao, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất thực hiện có hiệu quả. Trong năm 2019, huyện Tuyên Hóa đã có nhiều chủ trương chính sách phù hợp nhằm hỗ trợ và thúc đẩy phát triển nông nghiệp; tranh thủ nguồn vốn của Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới để hỗ trợ xây dựng một số chuỗi giá trị như: gà đồi Tuyên Hóa, cây có múi, cà gai leo, nuôi ong lấy mật... gắn với xây dựng thương hiệu và sản phẩm OCOP. Sử dụng nguồn vốn Chương trình 135 và các dự án để triển khai

thực hiện một số mô hình khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư... giúp nông dân tiếp cận và nhân rộng các tiến bộ khoa học kỹ thuật.

Việc canh tác theo hướng năng suất, chất lượng và hiệu quả ngày càng được chú trọng. Nhờ đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ KH&CN mà diện tích trồng các loại giống mới ngày càng được mở rộng, sản lượng, chất lượng cây trồng vật nuôi tăng lên rõ rệt và đang từng bước khẳng định tính phù hợp và hiệu quả trên vùng đồi Tuyên Hóa.

Được sự hỗ trợ của Sở KH&CN Quảng Bình, mô hình phát triển cam voi bản địa trên địa bàn huyện Tuyên Hóa được triển khai cuối năm 2019 do Trung tâm dịch vụ Nông nghiệp huyện Tuyên Hóa liên kết cùng Hợp tác xã sản xuất kinh doanh dịch vụ nông lâm nghiệp và xây dựng Tiên Phong thực hiện trên địa bàn xã Nam Hóa. Mô hình được thực hiện với quy mô lựa chọn 200 cây cam voi mẹ để bảo tồn, nhân giống và trồng mới 01ha. Trong quá trình thực hiện, cán bộ kỹ thuật đã tập huấn hướng dẫn cho người dân các khâu từ việc lựa chọn và chăm sóc cây mẹ, hướng dẫn kỹ thuật chiết cành, kỹ thuật làm đất, bón phân, trồng và chăm sóc cây cam theo đúng quy trình nên chỉ mới sau gần hai tháng trồng, cây sinh trưởng và phát triển tốt, tỷ lệ sống đạt trên 95%. Mô hình thành công sẽ góp phần bảo quản, lưu giữ và nâng cao chất lượng giống, sản phẩm cam

vai trên địa bàn huyện Tuyên Hóa.

Dự án: “Chuỗi giá trị cây cà gai leo tại huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình” đã được UBND huyện Tuyên Hóa triển khai do Trung tâm dịch vụ Nông nghiệp huyện chủ trì thực hiện với quy mô 08ha. Năm 2019 đã trồng được 6ha, trong đó 03ha tại xã Sơn Hóa và 03ha tại xã Văn Hóa.

Mục tiêu của dự án là xây dựng chuỗi liên kết giá trị từ khâu trồng cho đến khâu tiêu thụ sản phẩm; Liên kết với doanh nghiệp đầu mối đảm bảo đầu vào và thu mua toàn bộ sản phẩm đầu ra; Ứng dụng các biện pháp khoa học kỹ thuật vào trồng cà gai leo phù hợp với điều kiện đất đai, tiềm năng của địa phương nhằm phát triển cây cà gai leo hướng bền vững; Góp phần chuyển đổi cơ cấu cây trồng, tăng hiệu quả, nâng cao thu nhập cho người dân.

Dự án được triển khai và thực hiện các bước theo đúng tiến độ từ công tác tập huấn kỹ thuật cho người dân, làm đất, chuẩn bị giống, trồng và chăm sóc đúng quy trình kỹ thuật nên sau 3 tháng trồng và chăm sóc, cây sinh trưởng và phát triển tốt, chưa phát hiện sâu bệnh hại cây. Bà Lê thị Hồng Diễm, Trung tâm dịch vụ Nông nghiệp huyện Tuyên Hóa, chủ nhiệm dự án cho biết: Cà gai leo là loài cây dễ trồng, có đặc tính sinh học phù hợp với điều kiện đất đai, thời tiết tại địa phương, ít bị ảnh hưởng bởi các cơn bão nên nó là loại cây trồng thích ứng với biến đổi khí hậu. Bước đầu có thể khẳng định, cây cà gai leo rất phù hợp với vùng đất Tuyên Hóa, nhất là vùng đất bãi bồi ven sông. Trong quá trình sản xuất chủ yếu chỉ sử dụng phân chuồng hoai mục nên góp phần rất lớn vào việc cải tạo đất, chống ô nhiễm môi trường. Dự án thành công sẽ làm cơ sở để đánh giá, tuyên truyền, khuyến cáo nhân rộng ở một số địa

phương có điều kiện tương tự trên địa bàn huyện, hình thành chuỗi liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm cây cà gai leo.

Một trong những mô hình có hiệu quả và được duy trì phát triển trên địa bàn huyện là “Mô hình nuôi cá lăng chấm thương phẩm trên địa bàn huyện Tuyên Hóa”. Mô hình được thực hiện từ tháng 6/2014 đến tháng 5/2016. Trong quá trình thực hiện, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện đã chọn 4 hộ nuôi cá lồng tại xã Châu Hóa, mỗi hộ một lồng có thể tích $18m^3$ và 4 hộ nuôi cá trong ao đất tại xã Sơn Hóa, với diện tích mỗi ao là $500m^2$. Kết quả nghiên cứu cho thấy, đàn cá lăng chấm khỏe mạnh, màu sắc tươi sáng, kích cỡ đồng đều, tỷ lệ sống trên 90%. Trọng lượng bình quân thu hoạch sau 20 tháng đạt 3kg/con khi nuôi trong lồng bè, cao hơn hẳn cá nuôi trong ao đất.

Sau khi kết thúc mô hình, nhận thấy việc nuôi cá lăng chấm bằng lồng bè mang lại hiệu quả cao, UBND huyện Tuyên Hóa tiếp tục hỗ trợ các hộ gia đình duy trì và phát triển thêm lồng bè để nuôi cá lăng chấm thương phẩm. Đến nay, xã Châu Hóa đã có 23 hộ tham gia nuôi cá lăng chấm thương phẩm bằng lồng bè và cho thu nhập khá. Xã Châu Hóa cũng đã thành lập hợp tác xã chăn nuôi và khai thác thủy sản Bình Minh nhằm hỗ trợ nhau về kỹ thuật, chia sẻ kinh nghiệm trong chăn nuôi và khai thác thủy sản. Ủy ban nhân dân huyện cũng đã có những chỉ đạo và hỗ trợ các hộ gia đình cả về kinh phí lẫn kỹ thuật để phát triển nghề nuôi cá lồng bè nói chung và cá lăng chấm thương phẩm nói riêng. Việc nhân rộng mô hình nuôi cá lăng chấm thương phẩm trên địa bàn huyện Tuyên Hóa cũng góp phần đáng kể trong việc tăng cường tuyên truyền, khuyến khích người dân ứng dụng tiến bộ KH&CN

vào sản xuất và đời sống.

Tận dụng lợi thế rừng, nhiều hộ gia đình đã đầu tư phát triển nuôi ong. Hiện nay, toàn huyện có trên 8.000 đàn ong, sản lượng mật ước đạt trên 48 tấn. Nhờ áp dụng biện pháp kỹ thuật mới trong nuôi ong nên tổ ong đông quần, nhiều mật. Bên cạnh đó, việc áp dụng kỹ thuật mới vào quy trình quay mật theo hướng tinh lọc, giảm thủy phần đã giúp cho chất lượng và giá trị mật ong trên địa bàn huyện được nâng lên đáng kể. Với sản lượng mật ong tương đối lớn, chất lượng cao, Tuyên Hóa cũng đã xây dựng được thương hiệu sản phẩm “Mật ong Tuyên Hóa” với chuỗi giá trị khép kín, đạt tiêu chuẩn chất lượng cao, có uy tín trên thị trường.

Gia đình ông Võ Văn Mạnh, ở xã Hương Hóa là một trong những gia đình nuôi ong có hiệu quả. Hiện nay, ông đang duy trì nuôi 70 đàn ong lấy mật, có những thời điểm ông nuôi đến 140 đàn, mỗi năm cho thu nhập từ 120-150 triệu đồng. Giống ong mà gia đình ông đang nuôi là giống ong mật nội địa, có chất lượng mật cao hơn một số giống ong ngoại. Ngoài việc nuôi ong lấy mật, ông còn tách đàn để cung cấp cho bà con nhằm phát triển mạnh nghề nuôi ong trên địa bàn. Ông Mạnh cho biết, mỗi lao động có thể quản lý từ 100-150 đàn ong. Xã Hương Hóa cũng đã thành lập hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp nuôi ong lấy mật và hoạt động có hiệu quả. Sản lượng mật của huyện nói chung và xã Hương Hóa nói riêng khá lớn, chất lượng mật tốt, được người tiêu dùng ưa chuộng. Tuy trên địa bàn huyện đã có cơ sở thu mua, chế biến mật giúp bà con nông dân, nhưng chưa đáp ứng được nhu cầu tiêu thụ của người dân, người nuôi ong vẫn còn gặp một số khó khăn, nhất là khó khăn về tiêu thụ sản phẩm.

Bằng sự chỉ đạo, điều hành sâu sát của các

cấp chính quyền trong việc đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ KH&CN vào sản xuất nên năng suất, chất lượng và hiệu quả cây trồng vật nuôi từng bước được cải thiện. Năm 2019, sản lượng lương thực huyện Tuyên Hóa đạt trên 18.600 tấn; tổng đàn gia súc trên 51.000 con, đàn gia cầm trên 368.000 con. Ngành nghề nông thôn phát triển, hạ tầng kỹ thuật phục vụ sản xuất luôn đáp ứng yêu cầu. Thực hiện tốt mục tiêu Chương trình xây dựng nông thôn mới; Chương trình mỗi xã mỗi sản phẩm (OCOP). Đời sống người dân ngày càng được cải thiện, tỷ lệ hộ nghèo giảm đáng kể. Ông Nguyễn Quốc Tuấn, Phó trưởng Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện cho biết: Việc ứng dụng tiến bộ KH&CN vào sản xuất và đời sống ở Tuyên Hoá trong thời gian qua đã có nhiều chuyển biến tích cực. Các dự án, mô hình thực sự mang lại hiệu quả cho nhân dân. Trong thời gian tới, Phòng Kinh tế - Hạ tầng tiếp tục tham mưu UBND huyện đẩy mạnh hơn nữa việc ứng dụng tiến bộ KH&CN trên địa bàn huyện, đặc biệt là việc đưa KH&CN đến với người dân.

Có thể nói, nhờ ứng dụng tiến bộ KH&CN vào sản xuất mà kinh tế - xã hội huyện Tuyên Hóa đã từng bước khởi sắc, đời sống người dân được nâng cao. Tuy vậy, so với các địa phương khác trong tỉnh, thì huyện Tuyên Hóa cũng còn nhiều khó khăn. Để phát huy hết tiềm năng thế mạnh của huyện, Tuyên Hóa cần chủ động và tích cực hơn nữa trong việc nghiên cứu, xây dựng và nhân rộng các mô hình ứng dụng tiến bộ KH&CN trong sản xuất và đời sống, không ngừng nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, nâng cao hiệu quả sản xuất góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện nói riêng và của tỉnh Quảng Bình nói chung ■